**Bước 1: Xác định các thực thể (Entities)**

Các thực thể trong ERD là những hình chữ nhật:

1. PHIEUXUAT (SoPX, NgayXuat)
2. PHIEUNHAP (SoPN, NgayNhap)
3. VATTU (MaVTU, TenVTU)
4. DONDH (SoDH, NgayDH)
5. NHACC (MaNCC, TenNCC, DiaChi, SDT)

**Bước 2: Xác định các mối quan hệ (Relationships)**

Các hình thoi và ký hiệu (1–1, 1–N, N–M):

1. PHIEUXUAT – VATTU (Chi tiết phiếu xuất): N – N  
   → Tạo bảng trung gian: CTPX(SoPX, MaVTU, DGXuat, SLXuat)
2. PHIEUNHAP – VATTU (Chi tiết phiếu nhập): N – N  
   → Tạo bảng trung gian: CTPN(SoPN, MaVTU, DGNhap, SLNhap)
3. DONDH – VATTU (Chi tiết đơn đặt hàng): N – N  
   → Tạo bảng trung gian: CTDDH(SoDH, MaVTU, …)  
   (nếu không có thuộc tính khác thì chỉ cần 2 khóa chính ghép)
4. NHACC – DONDH (Cung cấp): 1 – N  
   → Khóa chính MaNCC đưa vào bảng DONDH làm khóa ngoại.

**Bước 3: Xác định khóa chính, khóa ngoại và tạo bảng**

Bảng dữ liệu sẽ như sau:

1. PHIEUXUAT(SoPX PK, NgayXuat)
2. PHIEUNHAP(SoPN PK, NgayNhap)
3. VATTU(MaVTU PK, TenVTU)
4. NHACC(MaNCC PK, TenNCC, DiaChi, SDT)
5. DONDH(SoDH PK, NgayDH, MaNCC FK)

Các bảng quan hệ trung gian:  
6. CTPX(SoPX PK+FK, MaVTU PK+FK, DGXuat, SLXuat)  
7. CTPN(SoPN PK+FK, MaVTU PK+FK, DGNhap, SLNhap)  
8. CTDDH(SoDH PK+FK, MaVTU PK+FK)

**Bước 4: Liệt kê danh sách bảng sau khi chuyển đổi**

Danh sách bảng đầy đủ:

* PHIEUXUAT
* PHIEUNHAP
* VATTU
* NHACC
* DONDH
* CTPX (Chi tiết phiếu xuất)
* CTPN (Chi tiết phiếu nhập)
* CTDDH (Chi tiết đơn đặt hàng)